|  |  |
| --- | --- |
| **PHỤ LỤC 01**  *(theo Văn bản hướng dẫn số* ***5512****/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/****2020*** *của Bộ Giáo dục & Đào tạo)* | |
| SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**  TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 08 năm 2022 |
| **KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC & HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**  **TỔ CHUYÊN MÔN: GDCD-KTPL ; KHỐI DẠY: 11** | |
| **NĂM HỌC: 2022 – 2023** | |

1. **ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Lớp dạy & Học sinh:**

| **Số lớp**  **(của khối dạy)** | **Số học sinh**  **(của khối dạy)** | **Số học sinh được học Tự chọn / Chuyên đề hoạt động giáo dục (nếu có)** | **Ghi chú / Đánh giá** |
| --- | --- | --- | --- |
| 11 | 500 |  |  |

**2. Đội ngũ cán bộ giáo viên:**

| **Số giáo viên**  **(của khối dạy)** | **Trình độ đào tạo** | | | **Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên**  *(theo Thông tư số* ***20****/****2018****/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018)* | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *Cao đẳng* | *Đại học* | *Trên đại học* | *Tốt* | *Khá* | *Đạt* | *Chưa đạt* |
| Võ Thị Mộng Liên |  | X |  | X |  |  |  | **TTCM** |
| Phan Thị Lệ Thủy |  |  | X | X |  |  |  |  |
| Lê Thị Quyên |  | X |  | X |  |  |  |  |
| Trịnh Công Lên |  | X |  | X |  |  |  |  |

**3. Thiết bị dạy học bộ môn (đồ dùng dạy học, phương tiện công nghệ):**

*(Trình bày cụ thể nội dung liên quan có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học hoặc tổ chức hoạt động giáo dục)*

| **TT** | **Nội dung dạy học môn học; thí nghiệm, thực hành (chính khóa); hoạt động giáo dục** | **Thiết bị dạy học** | **Số lượng** | **Ghi chú / Đánh giá** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 01 | Hoạt động Dạy học Chuyên đề, Chủ đề | Máy chiếu, phòng nghe nhìn, âm thanh, tranh ảnh, lớp học | 4 |  |
| 02 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| ..... |  |  |  |  |

**1. Phòng chức năng phục vụ khối học tập dành cho bộ môn (phòng thí nghiệm, phòng nghe nhìn, phòng máy tính, phòng thi đấu đa năng, bãi tập):**

*(Trình bày cụ thể nội dung liên quan có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học hoặc tổ chức hoạt động giáo dục)*

| **TT** | **Nội dung dạy học môn học; thí nghiệm, thực hành (chính khóa); hoạt động giáo dục** | **Phòng chức năng phục vụ khối học tập dành cho bộ môn** | **Số lượng** | **Ghi chú / Đánh giá** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 01 | Hoạt động Dạy học Chuyên đề, Chủ đề | phòng nghe nhìn | 4 |  |
| 02 |  |  |  |  |
| 03 |  |  |  |  |
| ..... |  |  |  |  |

1. **KẾ HOẠCH DẠY HỌC & KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ (KTrĐG)**

**1. Khung phân phối chương trình Chính khóa (CK): File tập tin Excel** đính kèm theo Kế hoạch

**2. Khung phân phối chương trình Buổi hai (B2): File tập tin Excel** đính kèm theo Kế hoạch

**3. Khung phân phối chương trình TC**: File tập tin Excel đính kèm theo kế hoạch

**4. Khung tiến độ dự kiến tổ chức Kiểm tra, đánh giá học sinh thường xuyên & định kỳ (giữa kỳ, cuối kỳ):**

*(Thực hiện bám sát khung phân phối chuẩn Cơ bản của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành của từng môn học, khối lớp)*

*\* Lưu ý:*

➀ Thời lượng: định lượng lượng thời gian cần thiết để học sinh thực hiện bài kiểm tra tương ứng các nội dung tiêu chí đánh giá, mức độ năng lực cần đạt theo kế hoạch dạy học đã đề ra ở từng giai đoạn dạy học.

➁ Tuần thực hiện: chủ động dự kiến khoảng thời gian cụ thể trong năm học (đáp ứng yêu cầu và quy định tiến độ nhập liệu điểm số trên hệ thống sổ điểm điện tử của nhà trường) để thực hiện bài kiểm tra, đánh giá liên quan.

➂ Yêu cầu cần đạt tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá: *diễn giải nội dung yêu cầu từ mức độ tối thiểu cần đạt khi thực hiện các phương án kiểm tra, đánh giá (thường xuyên, định kỳ) theo thang ma trận 04 mức đánh giá năng lực và phẩm chất học sinh ở từng đơn vị bài học / chủ đề bài học / chuyên đề hoạt động giáo dục* sau mỗi giai đoạn dạy học (tổng hợp ý kiến tham mưu của tất cả thành viên tổ bộ môn để định lượng cụ thể).

➃ Hình thức: nêu rõ nội dung phương án biên soạn đề kiểm tra (*tự luận trên giấy / trên hệ thống dạy học trực tuyến; kết hợp tự luận và trắc nghiệm khách quan theo tỷ lệ cụ thể; kết quả thực hành / thuyết trình thu hoạch trải nghiệm; kết quả dự án học tập; kết quả nghiên cứu khoa học STEM; ...*); phương án đánh giá và công nhận kết quả bài kiểm tra của học sinh;

➄ Ghi chú / Đánh giá: ghi chú những điều chỉnh cần thiết khi có sự thay đổi khung tiến độ công tác chung của nhà trường; ghi nhận đánh giá việc thực hiện nội dung liên quan khi thực hiện báo cáo sơ kết / tổng kết tiến độ kế hoạch tổ chuyên môn.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Học kỳ** | **Bài KTrĐG** | **Thời lượng ➀** | **Tuần thực hiện ➁** | **Yêu cầu cần đạt ➂** | **Hình thức / Phương án KTrĐG ➃** | **Ghi chú / Đánh giá ➄** |
| **1** | **KTrĐGtx 1** | **40 phút** | **3** | - Nêu được thế nào là sản xuất của cải vật chất và vai trò của sản xuất của cải vật chất đối với đời sống xã hội.  - Nêu được các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất và mối quan hệ giữa chúng.  - Biết tham gia xây dựng kinh tế gia đình phù hợp với khả năng của bản thân.  - Tích cực học tập để nâng cao chất lượng lao động của bản thân, góp phần xây dựng kinh tế đất nước. | **Giáo viên giao bài kiểm tra trắc nghiệm(40 câu) cho học sinh trên K12( vào thời gian các buổi các em không học chính khóa) linh động theo thời khóa biểu của nhà trường** | Bài 1 |
| **KTrĐGtx 2** | 40 phút | **6** | - Hiểu được khái niệm hàng hóa và hai thuộc tính của hàng hóa.  - Nêu được nguồn gốc , bản chất , chức năng của tiền tệ  - Biết phân biệt giá trị với giá cả của hàng hóa.  - Biết nhận xét tình hình sản xuất và tiêu thụ một số sản phẩm hàng hóa ở địa phương.  **-**  Quan tâm đến tình hình phát triển sản xuất hàng hóa.  - Coi trọng đúng mức vai trò của hàng hóa  - Nêu được nội dung cơ bản của quy luật giá trị và tác động của quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hóa.  Biết vận dụng quy luật giá trị để giải thích một số hiện tượng kinh tế gần gũi trong cuộc sống.  Tôn trọng quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hóa ở nước ta. | - **Kiểm tra quá trình vận dụng các kiến thức bài học vào kỹ năng xử lý tình huống và trắc nghiệm**  **Giáo viên giao bài kiểm tra trắc nghiệm(40 câu) cho học sinh trên K12( vào thời gian các buổi các em không học chính khóa) linh động theo thời khóa biểu của nhà trường** | Bài 2,3 |
| **KTrĐGđk GK1** | **45 phút** | **tuần 10** | - Củng cố, hệ thống, kiểm tra kiến thức, kĩ xử lý tình huống và đảm bảo kiến thức theo 4 cấp độ để đánh giá năng lực HS giữa HK1.  - Đánh giá việc vận dụng các kiến thức, kĩ năng đọc hiểu đề để trả lời các câu hỏi tình huống dạng trắc nghiệm  - Năng lực vận dụng các kiến thức, kĩ năng đọc và xử lý tình huống ở mức 3,4  - Phẩm chất: Có nhận thức đúng đắn về các vấn đề các vấn đề liên quan đến vấn đề kinh tế, hàng hóa, quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, cạnh tranh trong trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, cung cầu  - Biết và hiểu các khái niệm, nội dung bài học từ bài 1 đến bài 5 trong sgk và vở bài học, sách bài tập. | - Kiểm tra đánh giá giữa kì 1 theo hình thức tập trung, học sinh làm bài kiểm tra trắc nghiệm kết hợp tự luận trên giấy KT. | Bài 1 đến bài 7( theo đề cương tổ) |
| **KTrĐGđk HK1** | **45 phút** | **Tuần 17 hoặc tuần 18** | - Củng cố, hệ thống, kiểm tra kiến thức, kĩ xử lý tình huống và đảm bảo kiến thức theo 4 cấp độ để đánh giá năng lực HS cuối HK1.  - Đánh giá việc vận dụng các kiến thức, kĩ năng đọc hiểu đề để trả lời các câu hỏi tình huống dạng trắc nghiệm  - Năng lực vận dụng các kiến thức, kĩ năng đọc và xử lý tình huống ở mức 3,4  - Phẩm chất: Có nhận thức đúng đắn về các vấn đề các vấn đề liên quan đến vấn đề kinh tế, hàng hóa, quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, cạnh tranh trong trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, cung cầu  - Biết và hiểu các khái niệm, nội dung bài học từ bài 1 đến bài 7 trong sgk và vở bài học, sách bài tập. | - Kiểm tra đánh giá cuối học kì 1 theo hình thức tập trung, học sinh làm bài kiểm tra trắc nghiệm kết hợp tự luận trên giấy KT. | Giáo viên trong tổ sẽ họp thống nhất lại nội dung ktrdkhk1 trước 2 tuần khi học sinh kiểm tra  Nội dung bài từ bài 1 đến bài 7 |
| **2** | **KTrĐGtx 3** | 40 phút | **23 hoặc 24** | - Biết được nguồn gốc, bản chất của Nhà nước.  - Nêu được thế nào là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bản chất, chức năng và vai trò của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.  -Hiểu được trách nhiệm của mỗicông dân trong việc tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩ  - Biết tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN phù hợp với lứa tuổi và điều kiện bản thân.  - Tôn trọng, tin tưởng vào Nhà nước pháp quyền XHCN VN.  - Nêu được bản chất của nền dân chủ CNXH.  - Nêu được nội dung cơ bản của nền dân chủ trong lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá - xã hội ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.  -Nêu được 2 hình thức cơ bản của dân chủ là dân chủ trực tiếp và dân chủ gián tiếp.  - Biết thực hiện quyền làm chủ trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá- xã hội phù hợp với lứa tuổi | + Kiểm tra mức độ HS nắm vững các khái niệm và vận dụng trong cuộc sống  **Giáo viên giao bài kiểm tra trắc nghiệm(40 câu) cho học sinh trên K12( vào thời gian các buổi các em không học chính khóa) linh động theo thời khóa biểu của nhà trường** | Bài 9,10 |
| **KTrĐGtx 4** | **5 đến 7 phút mỗi tuần** | **Tuần 22,23,24,25,26** | - Tìm hiểu trước các nội dung bài học trong sgk trước khi tới lớp (Từ bài 9 đến bài 15)  - Luôn chú ý lắng nghe gv giảng bài trong tiết học để nắm rõ các nội dung cơ bản của tiết học.  Tham gia thảo luận nhóm và luân phiên thuyết trình khi đến tuần phân nhiệm vụ của mình. | - Tại lớp học | Bài 9,10,11,12,13,14,15 |
|  | **KTrĐGđk GK2** | 45 phút | **Tuần 27 hoặc 28** | - Củng cố, hệ thống, kiểm tra kiến thức, kĩ xử lý tình huống và đảm bảo kiến thức theo 4 cấp độ để đánh giá năng lực HS giữa HK2.  - Đánh giá việc vận dụng các kiến thức, kĩ năng đọc hiểu đề để trả lời các câu hỏi tình huống dạng trắc nghiệm  - Nêu được bản chất của nền dân chủ CNXH.  - Nêu được nội dung cơ bản của nền dân chủ trong lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá - xã hội ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.  -Nêu được 2 hình thức cơ bản của dân chủ là dân chủ trực tiếp và dân chủ gián tiếp  - Năng lực vận dụng các kiến thức, kĩ năng đọc và xử lý tình huống ở mức 3,4  - Phẩm chất: Có nhận thức đúng đắn về các vấn đề các vấn đề liên quan đến vấn đề Nêu được thế nào là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bản chất, chức năng và vai trò của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.  -Hiểu được trách nhiệm của mỗicông dân trong việc tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.  - Biết thực hiện quyền làm chủ trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá- xã hội phù hợp với lứa tuổi.  - Tích cực tham gia các hoạt động thể hiện tính dân chủ phù hợp với lứa tuổi; phê phán các hành vi, luận điệu xuyên tạc, chống lại nền dân chủ XHCN.  - Nêu được tình hình phát triển dân số và phương hướng cơ bản thực hiện chính sách dân số ở nước ta hiện nay.  - Nêu được tình hình việc làmvà phương hướng cơ bản thực hiện chính sách giải quyết việc làmở Việt Nam hiện nay.  -Hiểu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chính sách dân số và giải quyết việc làm.  - Hiểu các khái niệm, nội dung bài học từ bài 9 đến bài 11 trong sgk và vở bài học | Tại lớp học  Kiểm tra đánh giá giữa học kì 2 theo hình thức tập trung, học sinh làm bài kiểm tra trắc nghiệm kết hợp tự luận trên giấy KT. | Bài 9 đến bài 11 |
|  | **KTrĐGđk CK2** | 45 phút | **34 hoặc 35** | - Củng cố, hệ thống, kiểm tra kiến thức, kĩ xử lý tình huống và đảm bảo kiến thức theo 4 cấp độ để đánh giá năng lực HS cuối HK2.  - Đánh giá việc vận dụng các kiến thức, kĩ năng đọc hiểu đề để trả lời các câu hỏi tình huống dạng trắc nghiệm  - Năng lực vận dụng các kiến thức, kĩ năng đọc và xử lý tình huống ở mức 3,4  - Phẩm chất: Có nhận thức đúng đắn về các vấn đề các vấn đề liên quan đến vấn đề .  - Biết và hiểu các khái niệm, nội dung bài học từ bài 9 đến bài 15 trong sgk và vở bài học,  - Bài tập trắc nghiệm đề cương | Tại lớp học  Kiểm tra đánh giá cuối học kì 2 theo hình thức tập trung, học sinh làm bài kiểm tra trắc nghiệm kết hợp tự luận trên giấy KT. | **Bài 9 đến bài 15** |

1. **CÁC NỘI DUNG KHÁC & ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có):** Không có

Đề nghị các cá nhân, bộ phận liên quan cần nắm rõ nội dung của văn bản này, quán triệt tinh thần trách nhiệm, quyết tâm thực hiện tốt các yêu cầu, mục tiêu đã đề ra và giải quyết công việc được giao kịp thời, hoàn thành tốt tiến độ công việc chung./.

|  |  |
| --- | --- |
| **HIỆU TRƯỞNG (ký duyệt)**  (Ký tên, ghi rõ họ tên) | **TỔ TRƯỞNG**  (Ký tên, ghi rõ họ tên)  **Võ Thị Mộng Liên** |
| ***Nơi nhận:***  *BLĐ (để k/tra, đ/giá, b/cáo);*  *GVBM (để th/hiện);*  *Lưu: Hồ sơ tổ chuyên môn;* |  |